

Giá lúa gạo hôm nay 30/10: Biến động trái chiều, gạo xuất khẩu tiếp tục giảm

10:01 30/10/2024

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (30/10) tại thị trường trong nước tăng nhẹ với mặt hàng lúa, trong khi đó giá gạo tăng - giảm trái chiều. Thị trường gạo xuất khẩu kéo dài đà giảm.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam có điều chỉnh so với ngày hôm qua. Cụ thể, theo VFA, gạo 100% tấm ở mức 427 USD/tấn, giảm 5 USD; gạo tiêu chuẩn 5% ở mức 524 USD/tấn, giảm 7 USD; gạo 25% tấm ở mức 497 USD/tấn, giảm 6 USD.

“Xuất khẩu gạo của Việt Nam sang Philippines hiện vẫn giữ được đà tăng trưởng cao. Tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam vào thị trường này trong 9 tháng đầu năm 2024 đạt 1,98 tỷ USD, chiếm 42,86% trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường Philippines.

Dự báo trong 3 tháng cuối năm 2024, nhu cầu nhập khẩu gạo của Philippines tiếp tục tăng cao do nhu cầu tiêu thụ trong nước tăng trong khi mùa vụ cuối năm của Philippines bị thiệt hại do thiên tai.”, theo Thương vụ Việt Nam tại Philippines.

Cũng theo Thương vụ Việt Nam tại Philippines, tổng lượng gạo nhập khẩu của Philippines trong năm 2024 có thể đạt 4 triệu tấn, thậm chí 4,5 triệu tấn. Philippines là thị trường xuất khẩu gạo hàng đầu của Việt Nam.



Giá lúa gạo hôm nay 30/10: Biến động trái chiều, gạo xuất khẩu tiếp tục giảm. (Ảnh minh họa)

Trên thị trường nội địa, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long tăng nhẹ với mặt hàng lúa. Cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang cho biết, giá lúa hôm nay ghi nhận có điều chỉnh so với ngày hôm qua, IR 50404 giá ở mức 6.800 - 7.000 đồng/kg, tăng 100 đồng/kg; Lúa Đài thơm 8 ở mức giá 7.800 - 8.000 đồng/kg, Lúa OM 5451 ở mức 7.200 - 7.500 đồng/kg; Lúa OM 18 có giá 7.200 - 7.500 đồng/kg, OM 380 dao động 7.000 - 7.200 đồng/kg; Lúa Nhật ở mức 7.800 - 8.000 đồng/kg và lúa Nàng Nhen (khô) ở mức 20.000 đồng/kg.

Thị trường nếp không có điều chỉnh so với ngày hôm qua. Cụ thể, nếp Long An IR 4625 (khô) 9.600 - 9.800 đồng/kg ổn định so với ngày hôm qua. Nếp Long An 3 tháng (khô) 9.800 - 10.000 đồng/kg đi ngang so với ngày hôm qua.

Trên thị trường gạo, giá gạo trong nước tăng - giảm trái chiều. Ghi nhận tại các địa phương như Sóc Trang, An Giang, Đồng Tháp giao dịch trầm lắng, kho mua chậm, lượng về ít, giá ổn định.

Hiện, giá gạo nguyên liệu IR 504 Hè Thu lên mức 10.550 - 10.700 đồng/kg, tăng 50 -100 đồng/kg. Trong khi đó, gạo thành phẩm IR 504 xuống mức 12.550 - 12.650 đồng/kg, giảm 50 đồng/kg.

Tại các chợ lẻ, giá gạo ghi nhận không có sự điều chỉnh với các mặt hàng gạo lẻ. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg. Tuy nhiên, giá gạo thường tiếp tục ấn định trong khoảng 15.000 - 16.000 đồng/kg, gạo

thơm 17.000 - 23.000 đồng/kg. Gạo Jasmine 17.000 - 18.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa 21.500 đồng/kg; gạo tẻ thường dao động quanh mốc 15.000 - 16.000 đồng/kg; thơm thái hạt dài 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 23.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 21.000 đồng/kg; gạo Sóc thường 18.500 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 21.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Với mặt hàng phụ phẩm, giá phụ phẩm các loại dao động trong khoảng từ 6.200 - 9.600 đồng/kg. Hiện, giá tấm OM 5451 ở mức 9.400 - 9.600 đồng/kg; giá cám khô lên mức 6.200 - 6.400 đồng/kg tăng 100-150 đồng/kg so với ngày hôm qua.

PV (t/h)